TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày: 30/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ký

2. Ông Đoàn Thân

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Đỗ Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Tuấn Ch, sinh năm 1991; Tại: xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tuấn L (đã chết) và bà Lê Thị O; Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2020 đến ngày 07/6/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

2/ Nguyễn Thế S, sinh năm 1990; Tại: xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Th, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế S (đã chết) và bà Lê Thị Q; Có vợ là Đoàn Thị Th và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01, Ngày 23/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 07/5/2019. Nhân thân: Ngày 20/12/2015 bị Công an huyện Hậu Lộc xử phạt hành chính 1.000.000đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép

chất ma túy". Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2020 đến ngày 07/6/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 29/5/2020, Phạm Tuấn Ch đang ngồi chơi ở nhà của Nguyễn Thế S thì Ch nói với S *"tao có 200.000 đồng sang Hà Trung lấy cái chơi"*. S hiểu ý của Ch muốn rủ sang huyện Hà Trung mua ma túy sử dụng nên đồng ý và lấy xe đạp (của mẹ S là bà Lê Thị Quý) để Ch chở sang huyện Hà Trung mua ma túy. Khi đi đến Công ty thuốc lá Thanh Hóa thì cả hai đi vào đường bên cạnh, đi qua ngã ba thôn Thượng Quý, thị trấn Hà Trung đến đoạn đường có mái vòm bắc qua đường thì Ch dừng xe lại và đưa cho S 200.000đồng để S mua ma túy. S gặp một người đàn ông không quen biết, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang đang đứng ở đường, S hỏi người này có ma túy không bán cho 200.000đồng và đưa cho người này 200.000đồng, hiểu ý S hỏi mua ma túy nên người nay không nói gì, cầm tiền và đưa lại cho S 01 gói ma túy, bên ngoài bọc bằng nilong màu vàng cam. S cầm gói ma túy ngồi lên xe đạp đồng thời bỏ gói ma túy ngay dưới yên xe đạp để Ch chở về nhà. Khi đi đến nhà hàng Tuấn Hằng thuộc tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung thì bị tổ công tác Công an huyện và Công an thị trấn yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tổ công tác đã phát hiện, thu giữ gói ma túy dưới yên xe đạp, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 1536/PC09 ngày 08/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có trọng lượng (khối lượng) 0,232gam loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKSHT ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Tuấn Ch và Nguyễn Thế S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với Ch) Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với S); Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Phạm Tuấn Ch từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Nguyễn Thế S từ 21 tháng đến 24 tháng tù; Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tuấn Ch và Nguyễn Thế S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, tổ công tác Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung thì phát hiện Phạm Tuấn Ch điều khiển xe đạp chở phía sau là Nguyễn Thế S có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilong màu vàng cam ở dưới yên xe đạp, Ch và S khai đó là ma túy vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Gói ma túy có trọng lượng (khối lượng) 0,232gam loại Heroine. Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ phép chất ma tuý của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội. Các bị cáo phải biết rằng ma tuý là hiểm hoạ, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội. Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa những kẻ có ý đồ phạm tội

như các các bị cáo. Nên cần xử cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục là cần thiết.

Là vụ án có hai bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng tham gia một thời điểm. Ch là người khởi xướng và có tiền, S là người trực tiếp mua ma túy, nên Ch có vai trò và mức hình phạt cao hơn S.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ch không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với S, Ngày 23/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Lần phạm tội này chưa được xóa án tích nên cần áp dụng tình tiết tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra nhân thân bị cáo, ngày 20/12/2015 bị Công an huyện hậu Lộc xử phạt hành chính 1.000.000đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tuy đã được xóa tiền sự, nhưng đây thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đối với Ch có thời gia tham gia quân ngũ và được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua quyết thắng. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với Ch) Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, số lượng chất ma túy tàng trữ không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số Heroin (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của các bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe xe đạp các bị cáo sử dụng đi mua ma túy là của bà Lê Thị Q (mẹ của S), bà Q không biết S dùng xe đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Q là chính xác.

[7]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với Ch) Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với S); Điều 58; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Về tội danh: Bị cáo Phạm Tuấn Ch và Nguyễn Thế S, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn Ch: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 29/5/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 29/5/2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số Heroin còn lại sau giám định có trong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

(Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 11/9/2020).

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phạm Tuấn Ch và Nguyễn Thế S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Tuấn